

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH KHÊ-TP- ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 54/2023/HSST

Ngày: 30.5.2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Trung Nam

2. Ông Trần Minh Thân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với:

*** Bị cáo: Võ Đức Th** – Sinh ngày 26 tháng 4 năm 1974 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi ĐKKTT: Tổ 23 phường Hòa Khánh b, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký tạm trú: K21/4 đường Đặng Nguyên Cẩn, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Chỗ ở: Số 114 đường Nguyễn Thị Định, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; Nghề nghiệp: nhân viên lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: nam; con ông: Võ Đức Phúc (Chết) và bà Bùi Thị Kim Yển (sinh năm: 1949); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên Nguyễn Thị Kim Chi và 03 con lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt từ ngày 13.11.2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ DT; Địa chỉ: 243 Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Tiến D – Sinh năm: 1964; Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Phan Thị Ngọc T - Sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 136 Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Phạm Thị Quỳnh H – Sinh năm 1963; Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Công Trứ, phường An Hải Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Ngô Thị Thu Th – Sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ 24, phường Hòa Th Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Ngô Thị Bích N – Sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Hà Đông, xã Điện Hòa, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị T – Sinh năm 1945; Địa chỉ: Kiệt 674/5 Trưng Nữ Vương, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Bùi Thị Kim Y – Sinh năm 1949; Địa chỉ: Tổ 24 phường Hòa Khánh b, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim C – Sinh năm 1976; Địa chỉ: K85/8/5 Hàn Mạc Tử, tổ 22, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

+ Ông Huỳnh Tấn S - Sinh năm 1976; Địa chỉ: Số 211 đường Lê Hiến Mai, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và dịch vụ DT (MST: 0400519216; Địa chỉ: Số 243 Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu vào ngày 05.12.2005, đăng ký thay đổi lần thứ 4, ngày 05.5.2017 (viết tắt là Công ty Dân Th)), người đại diện theo pháp luật là ông Võ Tiến D - Chức danh: Giám đốc.

Ngày 15.02.2020, Công ty Dân Th đồng ý nhận Võ Đức Th vào làm việc tại Công ty và giao nhiệm vụ là nhân viên lái xe, giao hàng cho khách và nhận tiền rồi mang về nộp lại cho thủ quỹ của Công ty Dân Th . Thời gian làm việc theo ca và nhận lương hàng tuần. Trong thời gian đầu, Th đi giao hàng và nộp tiền về Công ty Dân Th đầy đủ. Khoảng hơn 11 giờ, ngày 28.02.2020, ông Dân điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát: 43H-5974 cùng Th chở hàng hóa gồm bánh kẹo các loại đi giao cho khách hàng là chị Ngô Thị Bích N tại xã Điện Hòa, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và chị Ngô Thị Thu Th tại chợ Hòa Cầm, phường Hòa Th, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà

Năng. Sau khi giao hàng xong, Th nhận tiền hàng từ chị Nga số tiền 19.338.000 đồng và nhận từ chị Thủy số tiền 4.265.000 đồng. Tổng cộng là 23.603.000 đồng. Sau đó, ông Dân điều khiển xe chở Th đi về Công ty, khi về đến Công ty, Th không nộp số tiền trên cho thủ quỹ, lợi dụng lúc ông Dân đang lái xe vào nhà xe để xe, Th xuống xe đi khỏi Công ty cùng số tiền trên, khi ông Dân phát hiện điện thoại liên lạc với Th để hỏi về số tiền thì Th trả lời không biết và nhắn tin cho ông Dân với nội dung “*Em có chuyện đừng gọi nữa mai gặp anh trả*”. Đến ngày 03.03.2020, không thấy Tho đi làm và trả lại tiền nên ông Dân đến Công an phường An Khê, quận Thanh Khê trình báo vụ việc. Mặc dù, nhận được Giấy triệu tập của Cơ quan Công an mời đến trụ sở làm việc nhưng Th không chấp hành mà bỏ trốn vào các tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Đồng Nai sinh sống. Đến ngày 13.11.2022, Th bị Công an Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê bắt theo Quyết định truy nã. Số tiền chiếm đoạt được, Th tiêu xài cá nhân và trả nợ hết.

Quá trình điều tra, truy tố, Võ Đức Th không thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên nhưng trong quá trình xét xử và điều tra bổ sung vụ án, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng tạm giữ: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh lúc Võ Đức Th xuống xe và rời khỏi Công ty Dân Th .

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Tiến D – Người đại diện theo pháp luật của Công ty Dân Th yêu cầu đền bù số tiền 23.603.000 đồng. Quá trình xét xử, Th đã tác động gia đình bồi thường cho Công ty Dân Th đủ số tiền nêu trên.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 05 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đã truy tố bị cáo Võ Đức Th về tội “*Tham ô tài sản*” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Th về tội “*Tham ô tài sản*” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Đức Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam.

* Về trách nhiệm dân sự: Công ty Dân Th đã nhận lại số tiền 23.603.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Xử lý vật chứng tạm giữ: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh lúc Võ Đức Th xuống xe và rời khỏi Công ty Dân Th .

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã biết ăn năn hối cải vì hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo đang bị bệnh nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của phía bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu tập trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, đánh giá tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 28.02.2022, Võ Đức Th với chức danh là nhân viên lái xe của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Dân Th, địa chỉ: Số 243, Trường Chinh, phường, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng, được giao nhiệm vụ lái xe đi giao hàng và nhận tiền hàng để nộp về thủ quỹ Công ty, khi nhận số tiền hàng là 23.603.000 đồng từ chị Ngô Thị Bích N và Ngô Thị Thu Thủy, Th đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý của mình rồi chiếm đoạt số tiền trên để tiêu xài cá nhân và trả nợ ngoài xã hội, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương.

[3] Xét tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Đức Th thuộc trường hợp nghiêm trọng, là người được giao nhiệm vụ nhất định trong khi thực hiện công việc tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Dân Th - là doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước nhưng bị cáo cố ý xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của tổ chức kinh tế và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Dân Th với tổng số tiền chiếm đoạt là 23.603.000 đồng nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tham ô tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Th đã bỏ trốn, quá trình điều tra bị cáo không nhận tội gây khó khăn cho công tác điều tra vụ án. Do đó, cần phải xét xử

bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình xét xử bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại cho Công ty Dân Th nên phía Công ty đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có mẹ là Bùi Thị Kim Yến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng hạng Ba và có cha là ông Võ Đức Phúc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Ba; Bản thân bị cáo Th đang bị Hội chứng Guillain -Barre bệnh kèm tăng huyết áp/Gout điều trị tại Bệnh viện Đà Nẵng có thời gian tiên lượng nguy cơ tử vong cao; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo có nhân thân tốt, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ xét xử bị cáo Th với mức hình phạt cao hơn so với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa mới đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Dân Th đã nhận lại số tiền 23.603.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh lúc Võ Đức Th xuống xe và rời khỏi Công ty Dân Th.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Võ Đức Th phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Võ Đức Th phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

1/ Căn cứ: Khoản 1 Điều 353; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Đức Th 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13.11.2022.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh lúc Võ Đức Th xuống xe và rời khỏi Công ty Dân Th .

3/ Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND Tp Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hồng Thủy

